

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

BỘ TƯ PHÁP

**HOÀNG THỊ THÚY HẰNG**

**HOÀN THIỆN CƠ SỞ PHÁP LÝ VỀ SỰ LÃNH ĐẠO  
CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN ĐỐI VỚI NHÀ NƯỚC  
Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC**

**HÀ NỘI - 2016**



## **LỜI CAM ĐOAN**

*Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các kết quả được trình bày trong Luận án là trung thực và chưa từng để bảo vệ ở bất kỳ học vị nào; các thông tin trích dẫn trong luận án này đều được chỉ rõ nguồn gốc.*

**TÁC GIẢ LUẬN ÁN**

**Hoàng Thị Thúy Hằng**

## MỤC LỤC

|   | Trang |
|---|-------|
| <b>MỞ ĐẦU</b>   | 1     |
| <b>Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI CỦA LUẬN ÁN</b>  | 6     |
| 1.1. Các công trình nghiên cứu về sự cần thiết phải có Đảng chính trị cầm quyền, Đảng lãnh đạo đối với Nhà nước ở các quốc gia hiện nay   | 6     |
| 1.2. Các công trình nghiên cứu về tính tất yếu, vai trò, chức năng, nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước Việt Nam                           | 20    |
| 1.3. Các công trình nghiên cứu về sự cần thiết phải hoàn thiện, quan điểm và giải pháp hoàn thiện CSPL về sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước Việt Nam hiện nay | 30    |
| 1.4. Khái quát những vấn đề đã thống nhất và những vấn đề bỏ ngỏ, tranh luận  | 37    |
| <b>KẾT LUẬN CHƯƠNG 1</b>  |       |
| <b>Chương 2: CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA HOÀN THIỆN CƠ SỞ PHÁP LÝ VỀ SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM ĐỐI VỚI NHÀ NƯỚC VIỆT NAM HIỆN NAY</b>  | 40    |
| 2.1. Tính tất yếu, nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước Việt Nam hiện nay   | 40    |
| 2.2. Cơ sở pháp lý về sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước Việt Nam hiện nay   | 68    |
| 2.3. Hoàn thiện cơ sở pháp lý về sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước Việt Nam   | 79    |
| <b>KẾT LUẬN CHƯƠNG 2</b>  |       |
| <b>Chương 3: THỰC TRẠNG CƠ SỞ PHÁP LÝ VỀ SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM ĐỐI VỚI NHÀ NƯỚC VIỆT NAM HIỆN NAY</b>  | 96    |

|  |     |
|--|-----|
| 3.1. Các quy định trong Hiến pháp về sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước Việt Nam  | 96  |
| 3.2. Các quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác về sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với tổ chức và hoạt động của Nhà nước Việt Nam | 112 |
| 3.3. Kinh nghiệm xác lập cơ sở pháp lý tổ chức và hoạt động của đảng chính trị tại một số quốc gia trên thế giới                                     | 134 |
| <b>Chương 4: QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CƠ SỞ PHÁP LÝ VỀ SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI NHÀ NƯỚC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY</b>                        | 140 |
| 4.1. Những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình hoàn thiện cơ sở pháp lý về sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước Việt Nam               | 140 |
| 4.2. Quan điểm hoàn thiện cơ sở pháp lý về sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước Việt Nam hiện nay                                 | 148 |
| 4.3. Giải pháp hoàn thiện cơ sở pháp lý về sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước Việt Nam hiện nay                                 | 154 |
| <b>KẾT LUẬN CHƯƠNG 4</b>   |     |
| <b>KẾT LUẬN</b>  | 168 |
| <b>CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN</b>  | 170 |
| <b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>   | 171 |
| <b>PHỤ LỤC</b>   |     |

## DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

|                                    |  |
|------------------------------------|--|
| Báo cáo tổng kết<br>30 năm đổi mới | Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn<br>qua 30 năm đổi mới (1986 - 2016)   |
| BCH TWĐ                            | Ban Chấp hành Trung ương Đảng  |
| BCS                                | Ban cán sự   |
| CSPL                               | Cơ sở pháp lý  |
| CNXH                               | Chủ nghĩa xã hội   |
| Cương lĩnh năm 1991                | Cương lĩnh Xây dựng đất nước trong thời kỳ quá<br>độ lên CNXH được thông qua tại Đại hội đại biểu<br>toàn quốc lần thứ VII của Đảng năm 1991 |
| Cương lĩnh năm 2011                | Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ<br>lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung phát triển năm 2011)                                      |
| CTQG                               | Chính trị quốc gia   |
| Đảng                               | Đảng Cộng sản Việt Nam   |
| ĐCS                                | Đảng Cộng sản  |
| ĐCSVN                              | Đảng Cộng sản Việt Nam   |
| HĐND                               | Hội đồng nhân dân  |
| Hiến pháp năm 1946                 | Hiến pháp Nước Việt Nam dân chủ cộng năm 1946  |
| Hiến pháp năm 1980                 | Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam<br>năm 1980  |
| Hiến pháp năm 1992                 | Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam<br>năm 1992  |
| Hiến pháp năm 2013                 | Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam<br>năm 2013  |
| HTCT                               | Hệ thống chính trị   |
| MTTQVN                             | Mặt trận Tổ quốc Việt Nam  |
| NNPQ                               | Nhà nước pháp quyền  |

|       |                        |
|-------|------------------------|
| NNVN  | Nhà nước Việt Nam      |
| NXB   | Nhà xuất bản           |
| UBND  | Ủy ban nhân dân        |
| XHCN  | Xã hội chủ nghĩa       |
| QPPL  | Quy phạm pháp luật     |
| HTCT  | Hệ thống chính trị     |
| TAND  | Tòa án nhân dân        |
| VKSND | Viện Kiểm sát nhân dân |

## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Từ khi thành lập (tháng 3/1930) đến nay, lúc hoạt động công khai, lúc hoạt động bí mật, tồn tại dưới tên gọi này hay tên gọi khác, nhưng Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN) luôn giữ vai trò là chính đảng lãnh đạo đối với xã hội Việt Nam. Đặc biệt, khi Nhà nước Việt Nam (NNVN) ra đời (tháng 8/1945), ĐCSVN đã trở thành đảng cầm quyền thực hiện sứ mệnh lịch sử lãnh đạo Nhà nước. Vị thế đó của ĐCSVN được khẳng định qua những thành quả to lớn trong lịch sử cách mạng Việt Nam; quyết định sự ổn định và phát triển xã hội trong giai đoạn đổi mới và xây dựng đất nước. Những đóng góp của ĐCSVN đối với đất nước và dân tộc luôn được nhân dân Việt Nam ghi nhận.

Hiện nay, về mặt pháp lý, vai trò lãnh đạo của ĐCSVN đối với NNVN và xã hội được đảm bảo bằng quy định của Hiến pháp năm 2013 (Điều 4) và trong một số văn bản QPPL khác. Pháp luật tạo hành lang, khuôn khổ pháp lý để các đảng viên và tổ chức trong ĐCSVN, cán bộ, công chức, viên chức và bộ máy cơ quan, tổ chức của NNVN thực hiện; nhằm đảm bảo cho ĐCSVN thực hiện hiệu quả vai trò lãnh đạo của mình đối với NNVN, nhất là trong điều kiện xây dựng NNPQ XHCN ở Việt Nam.

Mặc dù CSPL cho sự lãnh đạo của ĐCSVN đối với NNVN đã được xác lập, song việc tiếp tục hoàn thiện CSPL đó vẫn cần phải đặt ra vì những lý do cụ thể như: nội dung CSPL hiện có mới tập chung chủ yếu trong Hiến pháp, là các quy định mang tính định hướng, nguyên tắc, hầu như chưa được cụ thể hóa bằng các PQPL cụ thể; số lượng các QPPL trực tiếp quy định về sự lãnh đạo của ĐCSVN đối với NNVN còn hạn chế, chưa tương xứng với phạm vi và tầm quan trọng của mối quan hệ giữa ĐCSVN và NNVN; cũng từ sự thiếu hụt, chưa đầy đủ các QPPL cụ thể hóa Hiến pháp nên có lúc, có nơi xảy ra tình trạng Đảng Cộng sản Việt Nam (Đảng) bao biện, làm thay Nhà nước Việt Nam (Nhà nước), Nhà nước trông chờ, ỉ lại vào sự lãnh đạo của Đảng nên mà



mất đi tính chủ động, chưa làm tròn chức năng, nhiệm vụ được Đảng và nhân dân giao phó. Đồng thời trên thực tế, sự lãnh đạo này được quy định cụ thể chủ yếu bằng các quy định của Đảng và đây là một trong những lý do chính để các thế lực thù địch đưa ra luận điểm chống phá Đảng và sự nghiệp cách mạng của nhân dân đó là: thể chế chính trị của Việt Nam là Đảng trị. Chính vì vậy, việc hoàn thiện CSPL là nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013; xây dựng cơ chế bảo vệ ĐCSVN, bảo vệ sự lãnh đạo của ĐCSVN đối với NNVN một cách vững chắc bằng luật pháp, phù hợp với yêu cầu, điều kiện xây dựng NNPQ XHCN; đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực lãnh đạo của ĐCSVN và hoạt động của NNVN.

Mặc dù hoàn thiện CSPL về sự lãnh đạo của ĐCSVN đối với NNVN hiện nay là một vấn đề có tính cấp thiết, song hoạt động nghiên cứu xung quanh vấn đề này ở nước ta thời gian qua lại chủ yếu tập trung vào các vấn đề như: xây dựng và chỉnh đốn ĐCSVN; nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của ĐCSVN đối với NNVN và xã hội...; hầu như chưa có công trình nào nghiên cứu trực tiếp về vấn đề này một cách toàn diện và có hệ thống. Đó chính là lý do để tôi chọn "*Hoàn thiện cơ sở pháp lý về sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với Nhà nước ở Việt Nam hiện nay*" làm đề tài luận án tiến sĩ của mình.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của Luận án**

Trên cơ sở làm rõ cơ sở lý luận và đánh giá đúng thực trạng CSPL về sự lãnh đạo của ĐCSVN đối với NNVN hiện nay, mục đích nghiên cứu của Luận án là xác lập nội hàm, các thành tố cơ bản của CSPL và đề xuất giải pháp khả thi để hoàn thiện CSPL phù hợp với Hiến pháp 2013 về sự lãnh đạo của ĐCSVN đối với NNVN hiện nay.

Để đạt được mục đích trên, Luận án có những nhiệm vụ sau:

- *Thứ nhất*, xây dựng cơ sở lý luận cho việc hoàn thiện CSPL về sự lãnh đạo của ĐCSVN đối với NNVN: tiếp tục làm sáng tỏ lý luận về tính tất yếu, nội dung và phương thức lãnh đạo của ĐCSVN đối với NNVN; xác lập

nội hàm khái niệm CSPL về sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, hoàn thiện CSPL; sự cần thiết phải hoàn thiện CSPL về sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và chủ thể, nội dung, hình thức, phương pháp tiến hành việc hoàn thiện.

- *Thứ hai*, đánh giá thực trạng CSPL về sự lãnh đạo của ĐCSVN đối với NNVN hiện nay; đồng thời, nghiên cứu khái quát thực tiễn xác lập CSPL cho vị thế chính trị của đảng chính trị, đảng chính trị cầm quyền ở một số nhà nước trên thế giới.

- *Thứ ba*, xác định những yếu tố ảnh hưởng đến việc hoàn thiện cơ sở pháp lý, các quan điểm, đề xuất những giải pháp hoàn thiện CSPL về sự lãnh đạo của ĐCSVN đối với NNVN và những điều kiện cần thiết đảm bảo thực hiện CSPL này trong thời gian tới.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu đề tài Luận án**

*Đối tượng nghiên cứu* của Luận án là những vấn đề lý luận và thực tiễn của việc hoàn thiện CSPL về sự lãnh đạo của ĐCSVN đối với NNVN hiện nay.

*Phạm vi nghiên cứu*: Luận án chủ yếu nghiên cứu về những nội dung cơ bản nhất của CSPL và việc hoàn thiện CSPL về sự lãnh đạo của ĐCSVN đối với NNVN.

### **4. Phương pháp luận và các phương pháp nghiên cứu của Luận án**

- *Phương pháp luận*: Luận án được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật lịch sử, chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm của ĐCSVN về nhà nước và pháp luật.

- *Các phương pháp nghiên cứu cụ thể*:

*Phương pháp lịch sử*: được sử dụng khi tìm hiểu tính tất yếu của sự lãnh đạo của ĐCSVN đối với NNVN (Chương 2); quá trình xác lập và phát triển CSPL về sự lãnh đạo của ĐCSVN đối với NNVN từ khi thành lập Nhà nước đến nay (Chương 3).

*Phương pháp tổng hợp*: được sử dụng khi hệ thống hóa tình hình